Câu **1**: [VDC]

Điền số thích hợp vào chỗ trống.  
Linh có nhiều hơn Lan 21 bút chì. Nếu Linh cho Ly 5 bút chì thì số bút chì của Ly và Lan bằng nhau. Nhưng Linh không cho Ly mà Linh lại cho Lan 6 bút chì. Khi đó Linh có nhiều hơn Ly số bút chì là [[20]] bút chì.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Giải bài toán bằng hai phép tính.  
  
Nếu Linh cho Ly 5 bút chì thì số bút chì của Ly và Lan bằng nhau nên ban đầu Lan nhiều hơn Ly 5 bút chì.  
Ban đầu Linh nhiều hơn Lan 21 bút chì, Lan nhiều hơn Ly 5 bút chì nên Linh hơn Ly số bút chì là 21 + 5 = 26 (bút chì).  
Linh cho Lan 6 bút chì nên khi đó Linh còn nhiều hơn Ly số bút chì là: 26 − 6 = 20 (bút chì).  
**Đáp án**: 20.

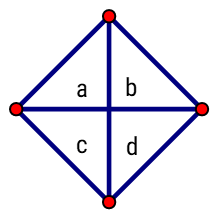
Câu **2**: [VDC]

Chọn đáp án đúng để điền vào ô trống.  
“Hình vẽ kì diệu”  
Các hình vẽ dưới đây có một qui luật nhất định.  
Số cần điền vào dấu hỏi chấm (?) là [[91]]. Tổng của 4 số trong hình cuối cùng là [[134]].  
A diagram of a triangle with red dots and blue lines

Description automatically generated

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**Giải bài toán bằng hai phép tính.  
Tìm qui luật của một dãy số, dãy phép tính.  
Các hình vẽ đều có chung một qui luật nhất định.  
Xét hình 1, ta nhận thấy: 5 × 3 = 6 + 9 = 15  
Xét hình 2, ta nhận thấy: 4 × 5 = 8 + 12 = 20  
Xét hình 3, ta nhận thấy: 20 × 3 = 12 + 48 = 60  
Để đơn giản ta kí hiệu các số trên hình tương ứng với thứ tự các chữ cái a , b , c , d như hình vẽ dưới đây:  
  
Qui luật của dãy đó là: Tích của hai số tại vị trí b và c bằng tổng của hai số tại vị trí a và d hay b × c = a + d  
Vị trí cần điền vào dấu hỏi chấm là vị trí d . Muốn tìm kết quả của d ta lấy tích của hai số tại vị trí b và c trừ đi giá trị tại vị trí a .  
Vậy: số cần điền vào dấu hỏi chấm là: 26 × 4 − 13 = 91  
Tổng của 4 số trong hình cuối cùng là: 13 + 26 + 4 + 91 = 134  
**Đáp án đúng**: 91 , 134.

Câu **3**: [VDC]

Chọn đáp án đúng để điền vào ô trống.  
Số sản phẩm của xưởng thứ nhất và xưởng thứ hai may được là hai số tự nhiên khác nhau và đều có ba chữ số. Đặc biệt là hai số này đều có tích của chữ số hàng trăm và hàng chục là 18 , tổng chữ số hàng trăm và hàng chục bằng chữ số hàng đơn vị.  
Vậy tổng số sản phẩm cả hai xưởng may được là [[1008]] sản phẩm, hai xưởng may được hơn kém nhau [[270]] sản phẩm.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**Giải bài toán bằng hai phép tính  
Tìm số thỏa mãn điều kiện cho trước.  
Vì hai số phải tìm là số có 3 chữ số thỏa mãn tích chữ số hàng trăm nhân hàng chục là 18 nên cần phân tích 18 thành tích 2 số có một chữ số.  
Ta có: 18 = 1 × 18 = 2 × 9 = 3 × 6 .  
Mặt khác: Tổng chữ số hàng trăm và hàng chục bằng chữ số hàng đơn vị nên tổng này phải nhỏ hơn 10 . Vậy ta chỉ chọn được cặp số 3 và 6 làm chữ số hàng trăm và hàng chục và chữ số hàng đơn vị của số là 9 .  
Số sản phẩm may được của mỗi xưởng là 369 và 639 (sản phẩm)  
Tổng số sản phẩm cả 2 xưởng may được là: 369 + 639 = 1008 (sản phẩm)  
2 xưởng may được hơn kém nhau số sản phẩm là: 639 − 369 = 270 (sản phẩm)  
**Đáp án đúng**: 1008 ; 270.

Câu **4**: [VDC]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Số học sinh của lớp 4 A tại một trường Tiểu học là một số tròn chục có hai chữ số và chữ số hàng chục hơn chữ số hàng đơn vị là 4 đơn vị. Biết số học sinh khá bằng số học sinh của cả lớp chia cho 5 , số học sinh trung bình bằng một nửa số học sinh khá, còn lại là học sinh giỏi. Hỏi lớp 4 A có bao nhiêu học sinh giỏi?

A. 28 học sinh

B. 30 học sinh C. 16 học sinh D. 12 học sinh

Lời giải:

**Bước 0:**

**Lý thuyết:**  
Nâng cao: Bài toán giải bằng hai bước tính (mở rộng).  
  
Vì số học sinh lớp 4 A là một số tròn chục có hai chữ số và chữ số hàng chục hơn chữ số hàng đơn vị 4 đơn vị nên số học sinh lớp 4 A là 40 học sinh.  
Lớp 4 A có số học sinh khá là:  
40 : 5 = 8 (học sinh)  
Lớp 4 A có số học sinh trung bình là:  
8 : 2 = 4 (học sinh)  
Lớp 4 A có số học sinh giỏi là:  
40 − 8 − 4 = 28 (học sinh)  
Vậy lớp 4 A có 28 học sinh giỏi.  
**Đáp án:**  
28 học sinh.

Câu **5**: [VDC]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Cho ba hộp đựng bi, hộp trắng có 27 viên bi, hộp xanh có 20 viên bi, hộp đỏ có 24 viên bi. Hải lấy ra số viên bi bằng số bi của hộp đỏ chia cho 4 , Hoa lấy ra số viên bi bằng số bi của hộp xanh chia cho 5 , Hùng lấy ra số viên bi bằng số bi của hộp trắng chia cho 3 . Ba bạn có tổng số viên bi là [[19]] viên bi.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Nâng cao: Bài toán giải bằng hai bước tính (mở rộng).  
  
Hải lấy ra số viên bi là:  
24 : 4 = 6 (viên bi).  
Hoa lấy ra số viên bi là:  
20 : 5 = 4 (viên bi).  
Hùng lấy ra số viên bi là:  
27 : 3 = 9 (viên bi).  
Cả ba bạn có tổng số viên bi là:  
6 + 4 + 9 = 19 (viên bi).  
Vậy số cần điền vào ô trống là 19 .  
**Đáp án:**19

Câu **6**: [VDC]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Một cửa hàng có 24 túi gạo và 30 túi ngô. Cửa hàng đó đã bán được số túi gạo bằng số túi gạo cửa hàng có chia cho 4 và bán được số túi ngô bằng số túi ngô cửa hàng có chia cho 5 . Biết mỗi túi gạo nặng 12 k g và mỗi túi ngô nặng 15 k g . Hỏi cửa hàng đã bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo và ngô?

A. 162kg

B. 150kg C. 144kg D. 121kg

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Nâng cao: Bài toán giải bằng hai bước tính (mở rộng).  
  
Cửa hàng bán được số túi gạo là:  
24 : 4 = 6 (túi).  
Cửa hàng bán được số ki-lô-gam gạo là:  
12 × 6 = 72 ( k g ) .  
Cửa hàng bán được số túi ngô là:  
30 : 5 = 6 (túi).  
Cửa hàng bán được số ki-lô-gam ngô là:  
15 × 6 = 90 ( k g ) .  
Cửa hàng đã bán được số ki-lô-gam gạo và ngô là:  
72 + 90 = 162 ( k g ) .  
**Đáp án:**  
162 k g

Câu **7**: [VDC]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Nam có 45 cái bánh, Nam cho Nga số cái bánh bằng số cái bánh mình có chia cho 5 và thêm 6 cái bánh nữa. Nam cho Minh số cái bánh bằng số cái bánh mình còn lại chia cho 3 . Hỏi Nga nhiều hơn Minh bao nhiêu cái bánh?

A. 5 cái

B. 6 cái C. 4 cái D. 8 cái

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Nâng cao: Bài toán giải bằng hai bước tính (mở rộng).  
  
Số bánh Nam cho Nga là:  
45 : 5 + 6 = 15 (cái).  
Số bánh Nam còn lại sau khi cho Nga là:  
45 − 15 = 30 (cái).  
Số bánh của Minh là:  
30 : 3 = 10 (cái).  
Nga nhiều hơn Minh số cái bánh là:  
15 − 10 = 5 (cái).  
**Đáp án:**  
5 cái

Câu **8**: [VDC]

Bạn hãy chọn **tất cả**đáp án đúng.  
Ba bạn Hùng, Minh, Nam chia nhau 36 viên bi. Hùng lấy số viên bi bằng tổng số bi chia cho 4 và Minh lấy số viên bi bằng số bi còn lại chia cho 3 . Hỏi phát biểu nào sau đây đúng?

A. Số bi của Hùng và Minh là như nhau.

B. Số bi của Hùng là 12 viên.

C. Nam có nhiều bi nhất.

D. Số bi của Nam là 15 viên.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Nâng cao: Bài toán giải bằng hai bước tính (mở rộng).  
  
Hùng lấy số bi là:  
36 : 4 = 9 (viên).  
Số bi còn lại là:  
36 − 9 = 27 (viên).  
Minh lấy số bi là:  
27 : 3 = 9 (viên).  
Nam lấy số bi là:  
27 − 9 = 18 (viên).  
Vậy số bi của Hùng và Minh là như nhau.  
Vì 9 < 18 nên Nam có nhiều bi nhất.  
**Đáp án:**  
Số bi của Hùng và Minh là như nhau.  
Nam có nhiều bi nhất.

Câu **9**: [VDC]

Bạn hãy điền số thích hợp vào chỗ trống để được câu trả lời đúng.  
Cô giáo có 42 quyển vở chia cho 2 tổ, tổ 1 được chia 1 6 số vở và 11 quyển vở. Tổ 1 có 6 bạn, tổ 2 có 4 bạn. Biết mỗi tổ sẽ chia đều số vở của tổ mình cho các bạn trong tổ. Vậy mỗi bạn tổ 1 được chia [[3]] quyển vở, mỗi bạn tổ 2 được chia [[6]] quyển vở.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Muốn tìm một trong các phần bằng nhau của một số, ta lấy số đó chia cho số phần.  
  
1 6 số vở là: 42 : 6 = 7 (quyển).  
Số vở của tổ 1 là: 7 + 11 = 18 (quyển).  
Số vở của tổ 2 là: 42 − 18 = 24 (quyển).  
Mỗi bạn tổ 1 được chia số vở là: 18 : 6 = 3 (quyển).  
Mỗi bạn tổ 2 được chia số vở là: 24 : 4 = 6 (quyển).  
**Đáp án:**  
3 , 6 .

Câu **10**: [VDC]

Lớp 3 B có 30 học sinh, trong đó có số học sinh đạt loại giỏi bằng số học sinh của lớp chia cho 5 . Còn lại là học sinh đạt loại khá và trung bình. Biết số học sinh đạt loại trung bình bằng tổng số học sinh đạt loại khá và trung bình chia cho 6 .  
Bạn hãy sắp xếp số học sinh đạt loại giỏi, khá, trung bình theo thứ tự tăng dần từ trên xuống dưới.

Số học sinh đạt loại trung bình

Số học sinh đạt loại giỏi

Số học sinh đạt loại khá

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Nâng cao: Bài toán giải bằng hai bước tính (mở rộng).  
  
Số học sinh đạt loại giỏi là:  
30 : 5 = 6 (học sinh).  
Tổng số học sinh đạt loại khá và trung bình là:  
30 − 6 = 24 (học sinh).  
Số học sinh đạt loại trung bình là:  
24 : 6 = 4 (học sinh).  
Số học sinh đạt loại khá là:  
24 − 4 = 20 (học sinh).  
Vì 4 < 6 < 20 nên ta sắp xếp như sau:  
Số học sinh đạt loại trung bình  
Số học sinh đạt loại giỏi  
Số học sinh đạt loại khá  
**Đáp án:**  
Số học sinh đạt loại trung bình  
Số học sinh đạt loại giỏi  
Số học sinh đạt loại khá

Câu **11**: [VDC]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Hùng có 35 viên bi đỏ và 24 viên bi xanh. Hùng cho Kiên số viên bi đỏ bằng số bi đỏ Hùng có chia cho 5 và cho Kiên số viên bi xanh bằng số bi xanh Hùng có chia cho 4 . Hỏi Hùng còn lại tất cả bao nhiêu viên bi?

A. 46 viên

B. 42 viên C. 50 viên D. 25 viên

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Nâng cao: Bài toán giải bằng hai bước tính (mở rộng).  
  
Hùng cho Kiên số bi đỏ là:  
35 : 5 = 7 (viên).  
Hùng cho Kiên số bi xanh là:  
24 : 4 = 6 (viên).  
Tổng số bi Hùng cho Kiên là:  
7 + 6 = 13 (viên).  
Tổng số bi ban đầu của Hùng là:  
35 + 24 = 59 (viên).  
Hùng còn lại tổng số bi là:  
59 − 13 = 46 (viên).  
**Đáp án:**  
46 viên

Câu **12**: [VDC]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Một cửa hàng đang kiểm tra lại hàng hóa thì thấy thùng bánh thứ nhất đã bán được 1 3 thùng, thùng bánh thứ hai bán được 1 5 thùng. Biết ban đầu, mỗi thùng bánh có 30 hộp bánh. Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu hộp bánh?

A. 44 hộp

B. 48 hộp C. 35 hộp D. 31 hộp

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Nâng cao: Bài toán giải bằng hai bước tính (mở rộng).  
  
Chia 30 hộp bánh thành 3 phần bằng nhau thì mỗi phần có 10 hộp bánh:  
A row of boxes of cookies

Description automatically generated  
Do đó 1 3 thùng bánh là 10 hộp bánh. Vậy thùng thứ nhất đã bán 10 hộp bánh.  
Chia 30 hộp bánh thành 5 phần bằng nhau thì mỗi phần có 6 hộp bánh:  
A shelf with boxes of coffee

Description automatically generated with medium confidence  
Do đó 1 5 thùng bánh là 6 hộp bánh. Vậy thùng thứ hai đã bán 6 hộp bánh.  
Cả hai thùng có số hộp bánh là: 30 × 2 = 60 (hộp).  
Cửa hàng còn lại số hộp bánh là: 60 − 10 − 6 = 44 (hộp).  
**Đáp án:**  
44 hộp

Câu **13**: [VDC]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Một cửa hàng có 25 quả táo và 42 quả cam. Buổi sáng cửa hàng bán được số quả táo bằng số táo cửa hàng có chia cho 5 và bán được số quả cam bằng số cam cửa hàng có chia cho 6 và thêm 10 quả cam nữa. Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu quả cam và táo?

A. 45 quả

B. 42 quả C. 50 quả D. 38 quả

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Nâng cao: Bài toán giải bằng hai bước tính (mở rộng).  
  
Cửa hàng bán được số táo là:  
25 : 5 = 5 (quả).  
Cửa hàng bán được số cam là:  
42 : 6 + 10 = 17 (quả).  
Cửa hàng có tổng số cam và táo là:  
25 + 42 = 67 (quả).  
Cửa hàng còn lại số cam và táo là:  
67 − 17 − 5 = 45 (quả).  
**Đáp án:**  
45 quả

Câu **14**: [VDC]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Một lớp học có 36 học sinh. Trong số đó, số học sinh giỏi tiếng Anh bằng tổng số học sinh trong lớp chia cho 4 và số học sinh giỏi tiếng Nhật bằng tổng số học sinh trong lớp chia cho 6 . Biết có 4 học sinh giỏi cả hai môn tiếng Anh và tiếng Nhật. Hỏi có bao nhiêu học sinh chỉ học giỏi một môn?

A. 5 học sinh

B. 7 học sinh

C. 2 học sinh D. 3 học sinh

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Nâng cao: Bài toán giải bằng hai bước tính (mở rộng).  
  
Số học sinh giỏi tiếng Anh là:  
36 : 4 = 9 (học sinh)  
Số học sinh giỏi tiếng Nhật là:  
36 : 6 = 6 (học sinh)  
Số học sinh chỉ giỏi tiếng Anh là:  
9 − 4 = 5 (học sinh)  
Số học sinh chỉ giỏi tiếng Nhật là:  
6 − 4 = 2 (học sinh)  
Tổng số học sinh chỉ giỏi một môn là:  
5 + 2 = 7 (học sinh)  
**Đáp án:**  
7 học sinh

Câu **15**: [VDC]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Một gói kẹo có 36 cái kẹo vị bạc hà và vị dâu, trong đó số kẹo dâu bằng 1 6 tổng số kẹo. Linh lấy 1 2 số kẹo dâu và 1 5 số kẹo bạc hà. Vậy Linh có tất cả [[9]] cái kẹo.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Nâng cao: Bài toán giải bằng hai bước tính (mở rộng).  
  
Chia 36 cái kẹo thành 6 phần bằng nhau thì mỗi phần có 6 cái kẹo.  
A pattern of candy in black and white

Description automatically generated  
Do đó, 1 6 tổng số kẹo là 6 cái kẹo. Vậy số kẹo dâu trong gói là 6 cái.  
Số kẹo bạc hà trong gói là: 36 − 6 = 30 (cái).  
Chia 6 cái kẹo dâu thành 2 phần bằng nhau thì mỗi phần có 3 cái kẹo.  
A row of pink candies

Description automatically generated  
  
Do đó, 1 2 số kẹo dâu là 3 cái kẹo. Vậy Linh lấy số kẹo dâu là 3 cái.  
Chia 30 cái kẹo bạc hà thành 5 phần bằng nhau thì mỗi phần có 6 cái kẹo.  
A pattern of green candies

Description automatically generated  
Do đó, 1 5 số kẹo bạc hà là 6 cái kẹo. Vậy Linh lấy số kẹo bạc hà là 6 cái.  
Linh có tổng số kẹo là: 3 + 6 = 9 (cái).  
**Đáp án:**  
9

Câu **16**: [VDC]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Một kho có 15 túi gạo. Lần thứ nhất người ta chuyển đi số túi gạo bằng số túi gạo trong kho chia cho 3 , lần thứ hai người ta chuyển đi một nửa số túi gạo còn lại. Biết mỗi túi gạo nặng 6 k g . Vậy trong kho còn lại [[30]] ki-lô-gam gạo.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Nâng cao: Bài toán giải bằng hai bước tính (mở rộng).  
  
Lần thứ nhất người ta chuyển đi số túi gạo là:  
15 : 3 = 5 (túi)  
Số túi gạo còn lại sau lần chuyển thứ nhất là:  
15 − 5 = 10 (túi)  
Lần thứ hai người ta chuyển đi số túi gạo là:  
10 : 2 = 5 (túi)  
Trong kho còn lại số túi gạo là:  
10 − 5 = 5 (túi)  
Trong kho còn lại số ki-lô-gam gạo là:  
6 × 5 = 30 ( k g ) .  
**Đáp án:**  
30